

ỦY BAN DÂN TỘC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *68* /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày *24* tháng 02 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ đợt II năm 2016 của Chương trình khoa học và công nghệ cấp quốc gia giai đoạn 2016 - 2020 "Những vấn đề cơ bản và cấp bách về dân tộc thiểu số và chính sách dân tộc ở Việt Nam đến năm 2030" đặt hàng để giao trực tiếp

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN DÂN TỘC

Căn cứ Nghị định số 84/2012/NĐ-CP, ngày 12/10/2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;

Căn cứ Nghị định số 08/2012/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BKHHCN, ngày 26/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1641/QĐ-BKHHCN, ngày 29/6/2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc phê duyệt mục tiêu, nội dung và dự kiến sản phẩm của Chương trình khoa học và công nghệ cấp quốc gia giai đoạn 2016 - 2020 "Những vấn đề cơ bản và cấp bách về dân tộc thiểu số và chính sách dân tộc ở Việt Nam đến năm 2030", mã số CTDT/16-20;

Căn cứ Biên bản họp ngày 18/10/2015 của Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ năm 2016 của Chương trình khoa học và công nghệ cấp quốc gia giai đoạn 2016 - 2020 "Những vấn đề cơ bản và cấp bách về dân tộc thiểu số và chính sách dân tộc ở Việt Nam đến năm 2030", nội dung: "*Xây dựng Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về các dân tộc thiểu số và chính sách dân tộc phục vụ công tác hoạch định và thực hiện hiệu quả, lâu dài chính sách dân tộc*";

Căn cứ Văn bản số 199/BKHHCN-XHTN, ngày 20/01/2016 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc danh mục nhiệm vụ đề xuất thực hiện năm 2016;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Tổng hợp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này danh mục 01 nhiệm vụ đợt II năm 2016 của Chương trình khoa học và công nghệ cấp quốc gia giai đoạn 2016 - 2020 "Những vấn đề cơ bản và cấp bách về dân tộc thiểu số và chính sách dân tộc ở Việt Nam đến năm 2030" (gọi tắt là Chương trình, đặt hàng để giao trực tiếp *(có danh mục nhiệm vụ kèm theo)*).

Điều 2. Vụ Tổng hợp chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chương trình: triển khai, thực hiện các thủ tục để lựa chọn Tổ chức, cá nhân có chức năng hoạt động phù hợp với lĩnh vực chuyên môn của các nội dung nhiệm vụ, có đầy đủ điều kiện pháp lý và các quy định hiện hành có liên quan để giao chủ trì thực hiện nhiệm vụ.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban, Vụ trưởng Vụ Tổng hợp, Chánh Văn phòng Chương trình và Thủ trưởng các Vụ, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận

- Như Điều 3;
- Bộ KH&CN;
- Bộ trưởng, CNUB (để b/c);
- Các TT, PCN UBĐT;
- Công TTĐT UBĐT;
- Lưu: VT, Vụ TH, VPCT.

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
THỨ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM**



Phan Văn Hùng



DANH MỤC NHIỆM VỤ ĐỢT II NĂM 2016

Chương trình khoa học và công nghệ cấp quốc gia giai đoạn 2016 - 2020 "Những vấn đề cơ bản và cấp bách về dân tộc thiểu số và chính sách dân tộc ở Việt Nam đến năm 2030" đặt hàng để giao trực tiếp

(Ban hành kèm theo Quyết định số 68 /QĐ-UBND, ngày 24 /02/2016 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc)

TT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
1	<p>Xây dựng hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về các dân tộc thiểu số và chính sách dân tộc phục vụ quản lý nhà nước về công tác dân tộc</p>	<p>1. Nghiên cứu làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn phục vụ xây dựng Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về các DTTS và CSDT</p> <p>2. Xây dựng được CSDL về các DTTS như một CSDL thành phần trong Hệ thống CSDL quốc gia về các DTTS và CSDT.</p> <p>3. Xây dựng được Hệ thống CSDL quốc gia về CSDT phục vụ</p>	<p>1. Kết quả theo Mục tiêu 1:</p> <p>1.1. Yêu cầu đối với nội dung của sản phẩm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích, đánh giá hiện trạng CSDL về DTTS và CSDT ở các bộ, ngành, địa phương, các tổ chức quốc tế ở Việt Nam. - Đề xuất các giải pháp thu thập, xử lý, hệ thống hóa, lưu trữ, tích hợp, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu chủ yếu, chính xác, có hệ thống về các DTTS, CSDT ở Việt Nam và kinh nghiệm của thế giới. - Xây dựng giải pháp thiết lập cấu trúc hệ thống CSDL quốc gia về các DTTS và CSDT. <p>1.2. Yêu cầu về áp dụng kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác định rõ địa chỉ và hình thức sử dụng của cơ quan quản lý nhà nước và các cơ quan liên quan. <p>1.3. Yêu cầu chuyển giao kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bộ tài liệu giải pháp thu thập, xử lý, hệ thống hóa các thông tin, dữ liệu thu thập được; giải pháp thiết lập cấu trúc hệ thống CSDL quốc gia thống nhất về các DTTS và CSDT được biên soạn - Có 03 bài báo đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành 	Giao trực tiếp	

		<p>công tác hoạch định và thực hiện hiệu quả, lâu dài CSDL.</p> <p>4. Xây dựng được CSDL về khoa học và công nghệ vùng dân tộc như một CSDL thành phần trong Hệ thống CSDL quốc gia về các DTTS và CSDL.</p> <p>5. Xây dựng được Hệ thống atlas điện tử đa phương tiện về các DTTS như một CSDL thành phần trong Hệ thống CSDL quốc gia về các DTTS và CSDL</p>	<p>2. Kết quả theo Mục tiêu 2:</p> <p>2.1. Yêu cầu đối với nội dung của sản phẩm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thu thập, xử lý, hệ thống hóa, lưu trữ, tích hợp, chia sẻ và cung cấp thông tin, dữ liệu chủ yếu, chính xác, có hệ thống về các DTTS ở Việt Nam, bao gồm: thông tin, dữ liệu về lịch sử hình thành và phát triển, địa bàn cư trú, sản xuất truyền thống, nhà ở, trang phục, trang sức, tập quán cưới xin, tang ma, văn nghệ, ngôn ngữ, lễ hội truyền thống,...) - Tích hợp trong Hệ thống CSDL quốc gia về các DTTS và CSDL. <p>2.2. Yêu cầu về áp dụng kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác định rõ địa chỉ và hình thức sử dụng của cơ quan quản lý nhà nước và các cơ quan liên quan. <p>2.3. Yêu cầu chuyển giao kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bộ tài liệu hướng dẫn xây dựng, vận hành và khai thác CSDL về các DTTS được biên soạn. - Khoảng 200 cán bộ thuộc UBNDT, các bộ ngành và địa phương được tập huấn về khai thác CSDL về các DTTS - 30 nhân viên kỹ thuật được tập huấn để quản trị, vận hành hệ thống và cập nhật thông tin thường xuyên <p>3. Kết quả theo Mục tiêu 3:</p> <p>3.1. Yêu cầu đối với nội dung của sản phẩm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thu thập, xử lý, hệ thống hóa, lưu trữ, tích hợp, chia sẻ và cung cấp thông tin, dữ liệu chính xác, có hệ thống về CSDL, gồm: thông tin và dữ liệu kinh nghiệm quốc tế về thực hiện CSDL; văn kiện chỉ đạo của Đảng và Nhà nước (Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng, Luật, Pháp lệnh, Nghị quyết Quốc hội, văn bản CSDL do Chính phủ, các bộ, ngành và địa phương ban 		
--	--	---	---	--	--

hành; các chương trình, dự án phát triển KTXH vùng dân tộc, hoạt động hỗ trợ phát triển của các tổ chức phi chính phủ... tại vùng dân tộc.

- Tích hợp trong Hệ thống CSDL quốc gia về các DTTS và CSDT

3.2. Yêu cầu về áp dụng kết quả:

- Xác định rõ địa chỉ và hình thức sử dụng của cơ quan quản lý nhà nước và các cơ quan liên quan.

3.3. Yêu cầu chuyển giao kết quả:

- Bộ tài liệu hướng dẫn xây dựng, vận hành và khai thác CSDL về các CSDT được biên soạn.

- Khoảng 200 cán bộ thuộc UBNDT, các bộ ngành và địa phương được tập huấn về khai thác CSDL về các CSDT.

- 30 nhân viên kỹ thuật được tập huấn để quản trị, vận hành hệ thống và cập nhật thông tin thường xuyên

4. Kết quả theo Mục tiêu 4:

4.1. Yêu cầu đối với nội dung của sản phẩm:

- Thu thập, xử lý, hệ thống hóa, lưu trữ, tích hợp, chia sẻ và cung cấp thông tin, dữ liệu chủ yếu, chính xác, có hệ thống về khoa học và công nghệ vùng dân tộc, bao gồm: thông tin và dữ liệu về các kết quả nghiên cứu trong và ngoài nước; chuyên gia, nhà khoa học trong lĩnh vực công tác dân tộc; trí thức người dân tộc; cơ sở nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ ở vùng dân tộc.

- Tích hợp trong Hệ thống CSDL quốc gia về các DTTS và CSDT.

4.2. Yêu cầu về áp dụng kết quả:

- Xác định rõ địa chỉ và hình thức sử dụng của cơ quan quản lý nhà nước và các cơ quan liên quan.

		<p><i>4.3. Yêu cầu chuyển giao kết quả:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Bộ tài liệu hướng dẫn xây dựng, vận hành và khai thác CSDL về KH&CN vùng dân tộc được biên soạn. - Khoảng 200 cán bộ thuộc UBND, các bộ ngành, địa phương được tập huấn về khai thác CSDL về KH&CN vùng dân tộc - 30 nhân viên kỹ thuật được tập huấn để quản trị, vận hành hệ thống và cập nhật thông tin thường xuyên <p>5. Kết quả theo Mục tiêu 5:</p> <p><i>5.1. Yêu cầu đối với nội dung của sản phẩm:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Thu thập, xử lý, hệ thống hóa, lưu trữ, tìm kiếm, tích hợp, chia sẻ và cung cấp thông tin, dữ liệu chủ yếu, chính xác, có hệ thống về các DTTS, bao gồm: các lớp dữ liệu về hạ tầng kinh tế - xã hội, phân bố dân cư, sử dụng đất, khí hậu, thời tiết, cơ sở sản xuất-kinh doanh, cơ sở đào tạo, nghiên cứu; các chương trình, đề tài, dự án trong nước, quốc tế đã, đang triển khai; các mô hình phát triển bền vững; mô hình ứng dụng tiến bộ KH&CN; môi trường nước, rừng, sự cố môi trường ở vùng dân tộc. - Xây dựng cơ sở dữ liệu GIS về DTTS và CSDL dựa trên các thông tin đã được thu thập, biên tập và phân tích đánh giá - Xây dựng hệ thống WebGIS hoạt động trên mạng Internet kết nối cơ sở dữ liệu các dân tộc thiểu số và người dùng thông qua mạng Internet. - Tích hợp trong Hệ thống CSDL quốc gia về các DTTS và CSDL. <p><i>5.2. Yêu cầu về áp dụng kết quả:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác định rõ địa chỉ và hình thức sử dụng của cơ quan quản lý nhà nước và các cơ quan liên quan. <p><i>5.3. Yêu cầu chuyển giao kết quả:</i></p>		
--	--	--	--	--

		<ul style="list-style-type: none">- Bộ tài liệu hướng dẫn xây dựng, vận hành và khai thác CSDL GIS, hệ thống atlas điện tử đa phương tiện về các DTTS được biên soạn.- Khoảng 200 cán bộ thuộc UBNDT, các bộ ngành và địa phương được tập huấn về khai thác CSDL Atlas điện tử đa phương tiện về DTTS- 30 nhân viên kĩ thuật được tập huấn để quản trị, vận hành hệ thống và cập nhật thông tin thường xuyên		
--	--	--	--	--